

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **69** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **19** tháng **01** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch tổ chức**  
**bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2022**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học hóa,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2022 cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước và trong các cơ quan truyền thông, báo chí.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Cục trưởng Cục Tin học hóa, Cục trưởng Cục Báo chí, Cục trưởng Cục Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử, Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện - VTC và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./+

*Noi nhận:*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;
- Lưu: VT, THH.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 64/QĐ-BTTTT

ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

#### 1. Mục tiêu

Bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho 10.000 cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước và trong các cơ quan truyền thông, báo chí để góp phần thực hiện thành công Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 2. Đối tượng

a) Lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Nhân sự chuyển đổi số của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và các đơn vị quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

c) Nhân sự chuyển đổi số của Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Nhân sự chuyển đổi số của UBND cấp huyện.

đ) Nhân sự chuyển đổi số của UBND cấp xã.

e) Nhân sự thuộc mạng lưới cộng đồng hỗ trợ chuyển đổi số.

g) Nhân sự thuộc các doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số.

h) Nhân sự lãnh đạo và cán bộ chuyển đổi số tại các cơ quan truyền thông, báo chí.

#### 3. Số lượng

Dự kiến như sau:

a) Số lượng thuộc các cơ quan Trung ương: 200 người.

b) Số lượng thuộc các địa phương: 6800 người.

c) Số lượng thuộc các cơ quan truyền thông, báo chí: 3000 người.

#### **4. Khung nội dung bồi dưỡng, tập huấn**

Nội dung bồi dưỡng, tập huấn gồm phần lý thuyết chiếm tối đa 30% thời lượng, phần thực hành trên các công cụ (ứng dụng, nền tảng số) chiếm tối thiểu 70% thời lượng.

##### **4.1. Nâng cao nhận thức chung về chuyển đổi số**

Phổ biến nội dung Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Cẩm nang Chuyển đổi số, cách tiếp cận đặc thù Việt Nam, các câu chuyện chuyển đổi số thành công, các bài học điển hình, cách làm mới trong chuyển đổi số.

##### **4.2. Chính phủ số**

a) Phổ biến nội dung Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

b) Phổ biến các cách làm hay, kinh nghiệm hay trong phát triển chính phủ số để sử dụng ngay và nhân rộng.

c) Hướng dẫn tổ chức triển khai hạ tầng phục vụ chính phủ số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

d) Hướng dẫn tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu, phát triển các cơ sở dữ liệu, triển khai nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu.

đ) Hướng dẫn tổ chức triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến hướng tới dịch vụ số, nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến.

e) Hướng dẫn triển khai sử dụng các nền tảng số quốc gia thống nhất từ Trung ương xuống địa phương phục vụ chính phủ số và chính quyền số các cấp.

##### **4.3. Kinh tế số**

a) Phổ biến nội dung về phát triển kinh tế số trong Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

b) Phổ biến các cách làm hay, kinh nghiệm hay trong phát triển kinh tế số để sử dụng ngay và nhân rộng.

c) Hướng dẫn cách thức giúp người dân thông qua các nền tảng số để quảng bá các sản phẩm, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở địa phương theo chương trình OCOP, bán hàng trực tuyến.

d) Hướng dẫn cách thức giúp người dân thông qua các nền tảng số để thay đổi phương thức, cách thức, sản xuất, tăng sản lượng, giá trị trong sản xuất đối với các lĩnh vực như: nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, du lịch và các lĩnh vực khác phù hợp với đặc thù.

đ) Hướng dẫn cách thức phổ cập triển khai thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt, mobile money.

e) Hướng dẫn cách thức lựa chọn, nghiên cứu sản phẩm, dịch vụ có lợi thế để phát triển kinh tế số, đặc biệt là triển khai nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh.

#### **4.4. Xã hội số**

a) Phổ biến nội dung về phát triển xã hội số trong Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

b) Phổ biến các cách làm hay, kinh nghiệm hay trong phát triển xã hội số để sử dụng ngay và nhân rộng.

c) Hướng dẫn cách thức thực hiện đẩy mạnh các hộ gia đình, cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã được gắn mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số Vpostcode.

d) Hướng dẫn phổ cập các ứng dụng/nền tảng số phục vụ hoạt động đời sống như: nền tảng số trong y tế/chăm sóc sức khỏe, nền tảng số trong giáo dục, học tập và các nền tảng cung cấp dịch vụ số cơ bản khác.

đ) Hướng dẫn phổ cập kỹ năng số cho người dân trong thời đại số, văn hóa ứng xử trên không gian mạng và các kiến thức cơ bản để bảo đảm an toàn thông tin mạng cho người dân trên môi trường số; kiến thức bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

### **5. Thời lượng bồi dưỡng, tập huấn**

Căn cứ vào khung nội dung bồi dưỡng, tập huấn, đối tượng được tập huấn, Cục Tin học hóa xây dựng chi tiết nội dung bồi dưỡng, tập huấn theo thời gian phù hợp, hướng tới đúng đối tượng, hiệu quả, thiết thực.

### **6. Hình thức bồi dưỡng, tập huấn**

Hình thức bồi dưỡng, tập huấn gồm 2 phần:

- Phần thực hiện bồi dưỡng, tập huấn trực tiếp, tại chỗ, theo các lớp cụ thể do Cục Tin học hóa và đầu mối của chính quyền địa phương phối hợp chủ trì, với sự tham gia của các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.

- Phản thực hiện bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) do Cục Tin học hóa chủ trì.

## **7. Giảng viên**

Giảng viên là các chuyên gia chuyển đổi số, công nghệ số bao gồm:

- Giảng viên của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.
- Chuyên gia, giảng viên về chuyển đổi số do Cục Tin học hóa mời.

## **8. Kiểm tra, đánh giá**

a) Đối tượng tham gia đầy đủ khóa học, trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá, được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp Giấy chứng nhận bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số.

b) Việc kiểm tra, xét công nhận hoàn thành Chương trình bồi dưỡng, tập huấn được thực hiện trực tiếp hoặc trực tuyến.

## **9. Kinh phí**

Kinh phí thực hiện Chương trình bồi dưỡng, tập huấn được bảo đảm từ nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa thông tin của ngân sách nhà nước hằng năm phân bổ cho Cục Tin học hóa.

## **10. Tổ chức thực hiện**

### **10.1. Cục Tin học hóa**

a) Chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nội dung Kế hoạch này. Đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt bồi dưỡng, tập huấn; Tham mưu đề xuất khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị tham gia tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn và các cá nhân đạt kết quả tốt trong học tập, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan xây dựng nội dung bồi dưỡng, tập huấn; Thường xuyên rà soát tình hình và xu thế chuyển đổi số ở trong nước và quốc tế để đề xuất cập nhật nội dung bồi dưỡng, tập huấn, bảo đảm chất lượng và yêu cầu đề ra. Xác định danh sách đội ngũ hướng dẫn, hỗ trợ học tập, giảng viên bồi dưỡng, tập huấn.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Cục Tin học hóa tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này.

## **10.2. Cục Báo chí, Cục Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử**

Phối hợp với Cục Tin học hóa để xây dựng kế hoạch và nội dung bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng trong cơ quan truyền thông, báo chí nhằm phục vụ cho công tác chuyển đổi số báo chí, đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan báo chí.

## **10.3. Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện VTC**

Chủ trì, phối hợp với Cục Tin học hóa và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan phát triển Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) làm công cụ tổ chức bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến.

## **10.4. Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

Phối hợp với Cục Tin học hóa xây dựng nội dung bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng và chuẩn bị đội ngũ giảng viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn.

## **10.5. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

a) Hướng dẫn, phối hợp với Cục Tin học hóa lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

b) Tham mưu Bộ Thông tin và Truyền thông bố trí kinh phí bảo đảm cho thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn Cục Tin học hóa trong việc tổ chức triển khai dự toán, thanh, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

## **10.6. Các cơ quan có cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn**

a) Lựa chọn và cử cán bộ tham gia bồi dưỡng, tập huấn bảo đảm đáp ứng yêu cầu công việc; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện cho cán bộ tham gia bồi dưỡng, tập huấn hoàn thành tốt nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn.

b) Bảo đảm kinh phí (nếu có) cho cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo quy định.

## **10.7. Cán bộ, công chức được cử tham dự bồi dưỡng, tập huấn**

a) Chủ động đề xuất, triển khai các giải pháp đột phá để triển khai chuyển đổi số theo đặc thù của bộ, ngành, địa phương mình.

b) Thường xuyên cập nhật, bổ sung kiến thức, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; thường xuyên tìm hiểu ứng dụng công nghệ số để thay đổi tư duy, có cách làm mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân doanh nghiệp tốt hơn.

c) Tham gia tích cực công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số tại bộ, ngành, địa phương mình./.

## PHỤ LỤC: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung triển khai	Thời gian	Kết quả
1	Xây dựng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs).	Tháng 01/2022	Hoàn thành xây dựng, khai trương, ra mắt Nền tảng.
2	Phổ biến chủ trương, kế hoạch và lập danh sách người học.	Tháng 01/2022	Các cơ quan liên quan nắm rõ chủ trương, cách thức thực hiện và xác định danh sách người học tại từng cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi Cục Tin học hóa.
3	Xây dựng tài liệu bồi dưỡng, tập huấn.	Tháng 01, 02/2022	Dự thảo tài liệu bồi dưỡng, tập huấn được xây dựng.
4	Thẩm định, ban hành tài liệu bồi dưỡng, tập huấn.	Tháng 01, 02/2022	Tài liệu bồi dưỡng, tập huấn được ban hành.
5	Xác định danh sách giảng viên và cơ sở đào tạo, doanh nghiệp tham gia bồi dưỡng, tập huấn.	Tháng 01/2022	Danh sách giảng viên và cơ sở đào tạo, doanh nghiệp.
6	Ra mắt Nền tảng và khai trương lớp bồi dưỡng, tập huấn cho mạng lưới cán bộ hỗ trợ chuyển đổi số cấp cơ sở.	Ngày 24/01/2022	Phiên bản 1.0 của Nền tảng và danh sách cán bộ chuyển đổi số cấp cơ sở.
7	Tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đối tượng là Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã.	Từ tháng 03/2022 đến 6/2022	Hoàn thành bồi dưỡng, tập huấn cho đối tượng Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã.
8	Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng: - Lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Từ tháng 03/2022 đến 11/2022	Đạt tối thiểu 10.000 cán bộ chuyển đổi số.

TT	Nội dung triển khai	Thời gian	Kết quả
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ chuyển đổi số của đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.</li> <li>- Cán bộ chuyển đổi số của Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</li> <li>- Cán bộ chuyển đổi số của các sở, ngành khác tại địa phương.</li> <li>- Cán bộ chuyển đổi số của UBND cấp huyện.</li> <li>- Cán bộ lãnh đạo và cán bộ chuyển đổi số tại các cơ quan truyền thông, báo chí.</li> </ul>		
9	Tổng kết, đánh giá Chương trình bồi dưỡng, tập huấn năm 2022; đề xuất Kế hoạch triển khai cho các năm tiếp theo; khen thưởng.	Tháng 12/2022	Báo cáo và Kế hoạch năm 2023.